

## **MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT**

Ngày 27/12/2017, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã cấp Quyết định Niêm yết số 492/QĐ-SGDHCM cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát niêm yết cổ phiếu trên HOSE. Theo dự kiến ngày 18/01/2018, Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát sẽ chính thức giao dịch với mã chứng khoán là VPG với giá tham chiếu là 11.500 đồng/cổ phiếu và biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là +/-20%.

Để giúp quý độc giả có thêm thông tin, SGDCK TPHCM xin giới thiệu một số nét chính về lịch sử thành lập, quá trình hoạt động, những kết quả kinh doanh đáng chú ý của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát trong thời gian qua.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT**
- Tên Tiếng Anh: **VIET PHAT IMPORT EXPORT TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **VIETPHAT.JSC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 123BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 0225.3569699
- Fax: 0225.3569689
- Website: <http://vietphatjsc.com.vn>
- Giấy CN ĐKDN: Số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 01/10/2016
- Vốn điều lệ đăng ký: **200.000.000.000 đồng** (Hai trăm tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp **200.000.000.000 đồng** (Hai trăm tỷ đồng)

### **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty**

Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát được thành lập từ năm 2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200826844 lần đầu ngày 23 tháng 07 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 01 tháng 10 năm 2016.

Năm 2008, Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát được thành lập với 03 cổ đông sáng lập, tổng nhân sự khởi đầu khoảng 20 người và lĩnh vực kinh doanh chính chủ yếu là vận tải nội địa.

Đến năm 2010, một loạt các thay đổi quan trọng đã đánh dấu bước ngoặt lớn của Việt Phát. Nhằm phù hợp hơn với định hướng mới của Công ty là không chỉ kinh doanh về mặt dịch vụ mà còn mở rộng phạm vi kinh doanh sang các lĩnh vực khác như kinh doanh thương mại, đầu tư, sản xuất...

Đến năm 2014, CTCP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã trở thành một trong những Công ty có danh tiếng trong lĩnh vực cung ứng khoáng sản: Quặng sắt, Than cốc, titan, ...cho các công ty như: Công ty TNHH Thép DongBu Việt Nam, Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên, Công ty cổ phần Thép Hòa Phát, Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng... tại Việt Nam.

Nằm trong kế hoạch huy động vốn để thực hiện mở rộng thị trường, tăng doanh thu đến tháng 10/2016 Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng, nhằm bổ sung vốn lưu động.

## 2. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Từ ngày hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đã tiến hành tăng vốn 02 lần từ 25.000.000.000 đồng lên 200.000.000.000 đồng.

## 3. Phạm vi và lĩnh vực hoạt động của Công ty

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200826844 cấp lần đầu ngày 23 tháng 07 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 01 tháng 10 năm 2016. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; Xây dựng công trình công ích, các công trình kỹ thuật dân dụng; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa...

## 4. Cơ cấu cổ đông của Công ty:

### *Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 22/12/2017*

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>319</b>	<b>20.000.000</b>	<b>100</b>
	- Cá nhân	319	20.000.000	100
	- Tổ chức	0	0	0
2	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

	- Cá nhân	0	0	0
	- Tổ chức	0	0	0
<b>Tổng</b>		<b>319</b>	<b>20.000.000</b>	<b>100</b>

***Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty***

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP sở hữu (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Bình	Số 31/31 Bến Bính, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng	7.320.800	73.208	36,604%
2	Lê Thị Thanh Lệ	Số 31/31 Bến Bính, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng	2.000.000	20.000	10%
3	Nguyễn Văn Đức	Số 31/31 Bến Bính, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng	1.000.000	10.000	5%
4	Nguyễn Văn Dũng	Thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyệnKim Thành, Hải Dương	1.000.000	10.000	5%
5	Nguyễn Xuân Trường	Số 9/31 Bến Bính, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng	1.000.000	10.000	5%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>12.320.800</b>	<b>123.208</b>	<b>61,604%</b>

**5. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

**5.1 Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ chính**

Hoạt động kinh doanh của Công ty Việt Phát tập trung chính vào kinh doanh các mặt hàng như quặng sắt, quặng vôi viên, phôi thép, phế liệu, than trong nước, nhập khẩu và các phụ gia phục vụ cho nhà máy xi măng. Ngoài ra Công ty Việt Phát còn cung cấp các dịch vụ như dịch vụ vận tải, dịch vụ kho bãi, dịch vụ ủy thác nhập khẩu, dịch vụ cầu cảng.

*Hoạt động kinh doanh thương mại*

**Quặng sắt**

Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã cung cấp nguồn quặng sắt ổn định cho các Nhà máy luyện gang thép lớn như Nhà máy của Công ty CP Thép Hòa Phát, Công ty TNHH Thép DONGBU Việt Nam, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, Công ty CP Thép SAMINA... Cùng với đó, các sản phẩm quặng sắt nguyên khai đã được sơ luyện tại chính Nhà máy của Công ty Việt Phát thông qua các dây chuyền sản xuất. Các sản phẩm của Công ty bao gồm quặng sắt không từ (Limonit) có thành phần Fe từ 53% đến 56%, quặng sắt có từ (Manhetit) có thành phần Fe từ 63% đến 66%, quặng titan, huỳnh thạch cám... Các sản phẩm của Công ty Việt Phát luôn đảm bảo được chất lượng và độ ổn định cao.

### **Than và các sản phẩm khác**

Hoạt động thương mại than chiếm tỷ trọng quan trọng trong cơ cấu doanh thu của Công ty Việt Phát. Các sản phẩm do Công ty cung cấp bao gồm: Than cốc nhập khẩu, than mỡ nhập khẩu, các sản phẩm than do Tập đoàn Than – khoáng sản Việt Nam sản xuất.

#### *Dịch vụ vận tải*

Hiện nay Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đang kinh doanh các dịch vụ vận tải bao gồm: Vận tải hàng hóa đường biển; Vận tải hàng hóa đường sông và Vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty có 04 xe chạy nội bộ, còn chủ yếu xe và tàu thuê ngoài phục vụ vận chuyển hàng hóa cho khách hàng khi khách hàng yêu cầu.

#### *Dịch vụ kho bãi*

Công ty Việt Phát hiện đang sở hữu hệ thống kho bãi với tổng diện tích mặt bằng kho là 10.000 m<sup>2</sup> gồm 2 kho lớn diện tích mỗi kho là 5000 m<sup>2</sup> địa chỉ tại cụm công nghiệp Quỳnh Phúc xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương vị trí thuận lợi cho việc lưu giữ và phân phối hàng hóa tại các khu vực phía Bắc. Bên cạnh đó, các kho hàng của Công ty còn được trang bị máy móc thiết bị bảo vệ hiện đại 24/24h, cung cấp điện nước đầy đủ, với hệ thống thông gió và chiếu sáng tự nhiên, bảo đảm cho hàng hóa lưu trữ tại kho luôn được bảo quản trong điều kiện lý tưởng.

Hiện nay, dịch vụ kho bãi của công ty đang được khai thác, sử dụng cho hoạt động nội bộ để đảm bảo cung cấp ổn định nguồn hàng cho khách hàng.

#### *Dịch vụ ủy thác nhập khẩu*

Với kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực nhập khẩu ủy thác, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với nhiều nhà cung cấp có uy tín trên thế giới, cùng đội ngũ nhân viên xuất nhập khẩu chuyên nghiệp, giỏi chuyên môn và nhiều kinh nghiệm, dịch vụ nhập khẩu ủy thác và giao nhận hàng hóa của Công ty luôn đảm bảo đạt chất lượng cao, đáp ứng được các yêu cầu một cách nhanh chóng, thuận tiện, an toàn, đảm bảo tiến độ và hiệu quả cho khách hàng.

#### *Dịch vụ khai thác và kinh doanh cầu cảng*

Hiện tại Công ty Việt Phát đang sở hữu 02 cầu cảng: Một cầu cảng dài hơn 100m đã đi vào hoạt động và đang phục vụ cho mục đích nội bộ của Công ty, thuận tiện trong việc lưu thông kinh doanh hàng hóa, một cầu cảng hiện đang tiến hành xây dựng.

#### *Sơ luyện sản phẩm quặng sắt nguyên khai*

Quặng sắt nguyên khai là sản phẩm quặng sắt chưa qua sơ chế còn dính nhiều bùn đất và chưa phân loại quặng. Công ty nhập Quặng sắt nguyên khai ở các công ty khai thác, công ty thương mại. Khi nhập về Công ty sẽ tiến hành quá trình rửa quặng và qua các máy sàng,

lọc, nghiền sau đó phân loại quặng để xuất bán cho khách hàng. Việc phân loại quặng nhằm đáp ứng được với nhu cầu của nhiều đối tác khách hàng, thuận lợi trong việc kinh doanh thương mại của Công ty.

*Hoạt động bất động sản*

Trong năm 2017 công ty đã đấu thầu thành công gói san lấp phía ngoài đê tả sông Cấm đến trục chính Đông Tây, Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 25/BSC/2017/HĐTC ngày 22/7/2017 giá trị hợp đồng 219 tỷ. Công ty đã thành lập Ban quản lý dự án Vĩnh Niệm trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư để tiến hành các thủ tục liên quan đến Dự án đất liền kề Vĩnh Niệm. Trong năm công ty góp vốn thành lập công ty cổ phần xây dựng bất động sản Việt Phát số vốn góp 102,750 triệu đồng chiếm 15% vốn điều lệ theo Nghị quyết HĐQT số 288/2017/QĐ-HĐQT ngày 28/08/2017– Công ty cổ phần bất động sản Việt Phát dự kiến sẽ là đơn vị phân phối, vận hành chính các dự án của Việt Phát trong tương lai.

**Cơ cấu tổng doanh thu**

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		9 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	602.560	97,952	1.527.851	99,83	1.548.878	99,282
- Thương mại	584.895	97,068	1.408.437	96,897	1.527.214	98,601
- Dịch vụ vận tải	17.665	2,932	47.414	3,103	21.664	1,399
Doanh thu tài chính	410	0,066	903	0,06	6.248	0,4
Doanh thu khác	12.191	1,982	1.743	0,11	4.958	0,318
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>615.161</b>	<b>100</b>	<b>1.530.497</b>	<b>100</b>	<b>1.560.084</b>	<b>100</b>

**Cơ cấu lợi nhuận**

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		9 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung	37.014	6,1%	55.847	3,65%	94.147	6,035%

cấp dịch vụ						
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	(10.742)	-	(18.721)	-	(17.942)	-
Lợi nhuận khác	3.642	0,6%	(501)	-	2.391	0,153%
<b>Tổng</b>	<b>29.914</b>		<b>36.625</b>		<b>78.596</b>	

## 5.2 Nguyên vật liệu

### ❖ Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Việt Phát là Công ty hoạt động mạnh về mảng thương mại. Nguồn nguyên liệu trên ngoài những sản phẩm trong nước Công ty còn nhập khẩu ở các nước như Australia, Nhật, Indonesia, Trung Quốc, Ấn độ... Để đảm bảo nguồn nguyên liệu luôn có sẵn để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, Công ty đã ký các hợp đồng nguyên tắc có giá trị lớn, thời gian thực hiện hợp đồng dài với các đối tác lớn cả trong nước và nước ngoài như: Glencore International AG; Công ty TNHH Hải Thành; Công ty CP thép Hòa Phát... Ngoài ra, để giảm thiểu được các chi phí trung chuyển Quảng sắt, than,... cho khách hàng, Công ty đã đầu tư nâng cao năng lực vận chuyển bằng việc đầu tư một đội xe ô tô tải phục vụ cho việc chung chuyển hàng hóa. Mặt khác sở hữu hệ thống cầu cảng, kho bãi cũng là lợi thế của Công ty trong việc bốc xếp hàng hóa được chủ động và thuận lợi.

### ❖ Sự ổn định của các nguồn cung này

Do sở hữu hệ thống kho bãi chất lượng cao với tổng diện tích mặt bằng hơn 10.000 m<sup>2</sup>, vị trí thuận lợi cho việc lưu giữ và phân phối hàng hóa tại các khu vực phía Bắc. Nên công ty luôn chủ động nhập sẵn hàng hóa lưu kho đảm bảo được nguồn cung cho khách hàng nhanh chóng và kịp thời. Mặt khác hiện Công ty đã và đang ký những hợp đồng nguyên tắc với đối tác có giá trị lớn, đảm bảo được nguồn nguyên vật liệu và ít chịu sự biến động về giá cả.

Việt Phát là công ty thương mại có bộ phận kinh doanh tốt, năng động, làm việc chuyên nghiệp, khi xác định được đầu ra mới chủ động nhập đầu vào nên không chịu nhiều biến động về giá cả và không ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và lợi nhuận.

## 5.3 Chi phí sản xuất

### *Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chi phí	Năm 2015	Năm 2016	9 tháng năm 2017
---------	----------	----------	------------------

	Giá trị	% Chi phí/ Tổng DT	Tỷ trọng chi phí	Giá trị	% Chi phí/ Tổng DT	Tỷ trọng chi phí	Giá trị	% Chi phí/ Tổng DT	Tỷ trọng chi phí
Giá vốn hàng bán	565.546	91,93	93,01	1.472.004	96,18	97,36	1.454.730	93,25	95,11
Chi phí tài chính	11.152	1,81	1,83	19.625	1,28	1,30	24.190	1,55	1,58
<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>7.086</i>	<i>1,15</i>	<i>1,17</i>	<i>14.896</i>	<i>0,97</i>	<i>0,99</i>	<i>21.107</i>	<i>1,35</i>	<i>1,38</i>
<i>Lỗ chênh lệch tỷ giá</i>	<i>4.065</i>	<i>0,66</i>	<i>0,67</i>	<i>4.730</i>	<i>0,31</i>	<i>0,31</i>	<i>1.322</i>	<i>0,08</i>	<i>0,09</i>
<i>Chi phí tài chính khác</i>	-			-			<i>1.760</i>	<i>0,11</i>	<i>0,12</i>
Chi phí bán hàng	-			2.814	0,18	0,19	28.494	1,83	1,86
Chi phí QLDN	22.822	3,71	3,75	15.201	0,99	1,01	19.552	1,25	1,28
Chi phí khác	8.549	1,39	1,41	2.244	0,15	0,15	2.567	0,16	0,17
<b>Tổng</b>	<b>608.069</b>	<b>98,84</b>	<b>100</b>	<b>1.511.888</b>	<b>98,78</b>	<b>100</b>	<b>1.529.533</b>	<b>98,04</b>	<b>100</b>

#### 5.4 Trình độ công nghệ

Hiện tại Công ty Việt Phát vẫn đang sử dụng công nghệ đơn giản trong sơ chế quặng như: Phun nước rửa quặng, sàng sảy, nghiền để phân loại quặng sau đó xuất bán cho khách hàng.

Trong năm 2017 Công ty đã lắp đặt mới dây truyền ép cốc chuyên than cám, than có nhiệt lượng thấp thành than cốc có nhiệt lượng cao chuyên dùng cho các lò luyện thép. Đến nay, dây chuyên đang lắp đặt, chạy thử để chuẩn bị đưa vào vận hành chính thức.

#### 5.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Trong nền kinh tế đang ngày càng phát triển, bất động sản đóng vai trò quan trọng, có tiềm năng kinh tế cao mang đến lợi ích trực tiếp và lâu dài cho doanh nghiệp sở hữu. Mục tiêu của Việt Phát là trở thành một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực kinh



doanh bất động sản tại Việt Nam. Với tinh thần khát khao sáng tạo và nắm bắt nhu cầu thị trường, Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát đang từng bước đầu tư và phát triển lĩnh vực này trở thành một trong những hoạt động kinh tế đóng vai trò mũi nhọn của doanh nghiệp.

Những dự án chuẩn bị thực hiện trong tương lai với các dự án có tầm cỡ, quy mô lớn như làm cơ sở hạ tầng cho Đại siêu thị AEON MALL tại Hải Phòng, dự án khu hành chính, đô thị Bắc Sông Cấm, dự án đất liền kề Vĩnh Niệm, ....Hiện tại, đại siêu thị AEON MALL tại Hải Phòng, khu đô thị Bắc sông Cấm đã bắt đầu vào thực hiện công việc và Công ty đang tiến hành giải phóng mặt bằng. Dự án đất liền kề Vĩnh Niệm hiện đang chờ duyệt thiết kế phân lô, khi duyệt xong Công ty sẽ tiến hành làm hạ tầng và mở bán. Đó sẽ là bước ngoặt lớn của Doanh nghiệp khi lấn sang thị trường Bất động sản.

### **5.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ**

Nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như khẳng định vị thế và uy tín với khách hàng trong nước và quốc tế, Công ty đã xây dựng các quy trình sản xuất và hệ thống quản lý nghiêm ngặt từ chất lượng nguyên liệu đầu vào để có được sản phẩm cung ứng ra thị trường tốt nhất. Từ nguyên liệu đầu vào Công ty cũng kiểm tra các chỉ tiêu an toàn. Những sản phẩm nhập Công ty cũng áp dụng quy trình kiểm tra chất lượng, test các chỉ số đảm bảo an toàn, đúng tiêu chuẩn về chất lượng để đảm bảo có được sản phẩm tốt nhất cung cấp ra thị trường. Công ty Việt Phát thường sử dụng giám định chất lượng sản phẩm thông qua đơn vị thứ 3 là: Vina control; SGS.

Hiện công ty đang áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm.

### **5.7 Hoạt động marketing**

Phương tiện truyền thông của Công ty là website Công ty và các đối tác khách hàng; internet; phương tiện thông tin đại chúng bao gồm quảng cáo truyền hình, quảng cáo báo, tạp chí, ... là những kênh truyền thông mà Công ty sẽ phát triển mạnh trong thời gian tới; pano tại dự án và ngoài dự án; tiếp thị trực tiếp .... Ưu tiên các kênh phân phối tiếp xúc nhanh và trực tiếp với khách hàng mục tiêu.

### **5.8 Nhãn hiệu thương mại, bằng phát minh sáng chế**

Logo của Công ty





Biểu tượng trên được Công ty thống nhất dùng làm nhãn hiệu cho việc quảng bá hình ảnh, Công ty sử dụng trên các ấn phẩm giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ. Logo của công ty đã được đăng ký bản quyền.

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 6.1 Một số chỉ tiêu hoạt động trong các năm 2015, năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

#### *Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng/giảm %	6 tháng đầu năm 2017	Quý III năm 2017	9 tháng năm 2017
Tổng giá trị tài sản	332.180	966.253	190,9%	1.292.266	1.317.366	1.317.366
Vốn chủ sở hữu	109.695	224.434	104,6%	243.638	248.612	248.612
Doanh thu thuần	602.560	1.527.851	153,56%	1.105.737	443.141	1.548.878
Doanh thu hoạt động tài chính	410	903	120,24%	2.885	3.363	6.248
Lợi nhuận thuần HĐKD	3.450	19.110	453,91%	23.712	4.448	28.160
Lợi nhuận khác (thu nhập khác – chi phí khác)	3.642	(501)	-	556	1.835	2.391
Lợi nhuận trước thuế	7.091	18.609	162,43%	24.268	6.283	30.551
Lợi nhuận sau thuế	5.499	14.738	168,01%	19.230	4.974	24.204
Tỷ lệ LNST/VCSH	0,05	0,066	30%	0,079	0,02	0,097
Tỷ lệ LNTCT/VCSH bình quân	0%	-	-	-	-	-
Tỷ lệ LNST/VCSH bình quân	5,14%	8,82%	-2,76%	8,22%	2,02%	10,23%

### 6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

**❖ Thuận lợi**

Với truyền thống, bề dày kinh nghiệm và uy tín của Công ty Việt Phát trên thị trường trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, Công ty có đội ngũ lãnh đạo và đội ngũ CBCNV trẻ, năng động, có kinh nghiệm, đầy nhiệt huyết, được đào tạo bài bản, đáp ứng được yêu cầu của công tác kinh doanh, có tinh thần đoàn kết đồng tâm xây dựng Công ty Việt Phát ngày một vững mạnh.

**❖ Khó khăn**

Khủng hoảng, suy thoái kinh tế toàn cầu và những bất ổn chính trị, thiên tai của thế giới và khu vực đã ảnh hưởng lớn tới tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD chính của công ty.

Trong những năm qua Chính phủ đã đưa ra nhiều chính sách hạn chế khai thác và xuất khẩu khoáng sản như chi phí cấp quyền khai thác tăng, chi phí thuế, phí bảo vệ môi trường tăng làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp giảm đi tương đối.

Giá than trên thế giới năm qua liên tục tăng, đến cuối năm 2016 giá than đã đạt đỉnh của nhiều năm trước, bên cạnh đó giá quặng sắt trong năm qua cũng diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

**7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành****7.1 Vị thế của công ty trong ngành**

Với truyền thống lâu năm hoạt động trong lĩnh vực thương mại Công ty Việt Phát đã tạo dựng cho mình được thương hiệu và sự tín nhiệm của đối tác, bạn hàng trong và ngoài nước. Trong những năm qua Công ty không ngừng lớn mạnh, Công ty Việt Phát là nhà cung cấp đầu vào quặng sắt, than cho các nhà máy lớn như CTCP thép Hòa Phát, Công ty TNHH thép DONGBU Việt Nam, CTCP thép SAMINA; và là nhà cung cấp than cho các nhà máy nhiệt điện, nhà máy thép lớn như CTCP Gang thép Thái Nguyên, CTCP Năng lượng Hòa Phát,...

**7.2 Triển vọng phát triển ngành**

Theo Hiệp hội Thép Thế giới (Worldsteel) đã đưa ra dự báo đối với ngành thép sẽ phục hồi mạnh, với nhu cầu thép toàn cầu sẽ tăng 1,3% đạt 1.535,2 triệu tấn trong năm 2017, Năm 2018, dự báo nhu cầu thép toàn cầu sẽ tăng 0,9% và sẽ đạt 1.548,5 triệu tấn. Việt Phát là đơn vị cung cấp đầu vào như quặng sắt, than cốc, phôi thép cho các nhà máy sản xuất thép nên với dự đoán tốt về thị trường thép cũng là cơ hội tốt cho Việt Phát.

Theo diễn biến giá than thế giới, từ cuối năm 2016, Tổng công ty than và khoáng sản Việt Nam cũng đã thông báo điều chỉnh giá bán một số chủng loại than tại thị trường trong nước. Trong đó, than cám như 02-C1, 02-C2, 03-C3A/B và 7A/B/C được điều chỉnh tăng

khoảng 6%. Bên cạnh đó, trong năm 2017, cơ chế chính sách được cho là có nhiều thay đổi theo hướng có lợi cho ngành Than. Đặc biệt, để giảm lượng than tồn kho, vừa qua, Chính phủ đã chính thức cho phép Tổng công ty than và khoáng sản Việt Nam tăng sản lượng xuất khẩu đối với các loại than chất lượng cao mà hiện tại thị trường nội địa chưa có nhu cầu hoặc có nhu cầu rất thấp theo giai đoạn 2017-2020. Với sự ủng hộ của chính sách của Nhà nước và sự biến đổi giá than trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng là cơ hội cho Việt Phát phát triển.

**8. Kế hoạch kinh doanh lợi nhuận và cổ tức năm 2017 – 2018**

*Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017*

STT	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG (tấn)	ĐƠN GIÁ (đồng/tấn)	DOANH THU (đồng)
I	<b>QUẶNG SẮT</b>			
1	Hàng Limonit	500.000	700.000	350.000.000.000
2	Hàng Manhetit	200.000	1.070.000	214.000.000.000
3	Quặng vê viên	120.000	3.050.000	366.000.000.000
II	<b>THAN NHẬP KHẨU</b>			
1	Than cốc	160.000	8.150.000	1.304.000.000.000
2	Than nhiệt điện cho NM Nhiệt điện	450.000	1.040.000	468.000.000.000
III	<b>PHẾ LIỆU</b>			
1	Phế liệu NK	20.000	5.800.000	116.000.000.000
IV	<b>DỊCH VỤ VẬN TẢI</b>			
1	Dịch vụ Vận tải hàng nhập khẩu, xuất khẩu	200.000	38.000	7.600.000.000
2	Dịch vụ vận tải khác	50.000	50.000	2.500.000.000
V	<b>PHÔI THÉP</b>			
1	Phôi thép	80.000	9.150.000	732.000.000.000
VI	<b>THÉP XÂY DỰNG</b>			
1	Thép thành phẩm	10.000	9.900.000	99.000.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>3.659.100.000.000</b>
<b>Chi phí mua vào</b>				<b>3.225.998.000.000</b>
<b>Chi phí khác</b>				<b>364.158.100.000</b>

<b>Lãi dự kiến</b>	<b>68.943.900.000</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>55.155.120.000</b>

**Kế hoạch doanh thu năm 2018**

<b>STT</b>	<b>TÊN HÀNG</b>	<b>SỐ LƯỢNG (tấn)</b>	<b>ĐƠN GIÁ (đồng/tấn)</b>	<b>DOANH THU (đồng)</b>
<b>I</b>	<b>QUẶNG SẮT</b>			
1	Hàng Limonit	500.000	700.000	350.000.000.000
2	Hàng Manhetit	200.000	1.070.000	214.000.000.000
3	Quặng vê viên	120.000	3.100.000	372.000.000.000
<b>II</b>	<b>THAN NHẬP KHẨU</b>			
1	Than cốc	150.000	8.020.000	1.203.000.000.000
2	Than nhiệt điện cho NM Nhiệt điện	1.200.000	1.040.000	1.248.000.000.000
<b>III</b>	<b>PHẾ LIỆU</b>			
1	Phế liệu NK	30.000	5.600.000	68.000.000.000
<b>IV</b>	<b>DỊCH VỤ VẬN TẢI</b>			
1	Dịch vụ Vận tải hàng nhập khẩu, xuất khẩu	500.000	38.000	19.000.000.000
2	Dịch vụ vận tải khác	200.000	50.000	10.000.000.000
<b>V</b>	<b>PHÔI THÉP</b>			
1	Phôi thép	100.000	9.100.000	10.000.000.000
<b>VI</b>	<b>THÉP XÂY DỰNG</b>			
1	Thép thành phẩm	20.000	9.900.000	98.000.000.000

<b>VII</b>	<b>DỰ ÁN ĐẦU TƯ</b>			
1	Dự án xây dựng, san lấp			.500.000.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>6.192.000.000.000</b>
<b>Chi phí mua vào</b>				5.528.972.000.000
<b>Chi phí khác</b>				537.710.600.000
<b>Lãi dự kiến</b>				<b>125.317.400.000</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>				<b>100.253.920.000</b>

**Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 2017 - 2018**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch	% so với năm 2016	Kế hoạch	% so với năm 2017
Doanh thu thuần	1.527.851	3.659.100	239,49%	6.192.000	169,22%
Vốn điều lệ	224.434	379.589	169,13%	479.842	126,41%
Lợi nhuận sau thuế	14.738	55.155	374,24%	100.253	181,77%
Tỷ lệ LNST/DTT (%)	0,96	1,51	157,29%	1,62	107,28%
Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	6,57	14,53	221,16%	20,89	14377%
Cổ tức (%)	0	10		14	

**9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các hệ số tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm tài chính		9 tháng
		2015	2016	năm 2017
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,29	1,21	1,042

Hệ số thanh toán nhanh <i>(Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,83	0,72	0,85
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản <i>(Tổng nợ/Tổng tài sản)</i>	Lần	0,67	0,768	0,81
Hệ số Nợ/VCSH <i>(Tổng nợ/Giá trị vốn chủ sở hữu)</i>	Lần	2,028	3,305	4,3
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	Lần	7,635	6,304	5,12
Vòng quay tổng tài sản <i>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)</i>	Lần	2,092	2,353	1,36
Vòng quay tài sản cố định <i>(Doanh thu thuần/Tài sản cố định bình quân)</i>	Lần	17,87	50,58	36,33
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
LNST/Doanh thu thuần <i>(Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)</i>	%	0,91	0,96	1,56
LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) <i>(Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân)</i>	%	5,14	8,82	9,74
LNST/Tổng tài sản (ROA) <i>(Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)</i>	%	1,91	2,27	1,84
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,57	1,25	1,82

#### **10. Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty**

Bên cạnh những rủi ro về tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế, về lãi suất, về lạm phát, chính sách luật pháp và các rủi ro bất khả kháng, Công ty còn có những rủi ro đặc thù có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như sau:

##### **Rủi ro ngành:**

Công ty Việt Phát kinh doanh các mặt hàng như quặng sắt, quặng vôi viên, phôi thép, phế liệu, than và các loại phụ gia cho nhà máy xi măng.

Quặng sắt và than cốc là hai nguyên vật liệu đầu vào của ngành thép. Mọi diễn biến ngành thép ảnh hưởng đến hoạt động của ngành than và ngành khoáng sản cũng như ảnh



hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Việt Phát. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong năm 2016, tổng sản lượng tiêu thụ thép các loại trong nước đạt hơn 15,3 triệu tấn, tăng 23,7% so với năm 2015. Do thị trường bất động sản hồi phục và sự gia tăng các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng là những yếu tố chính thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ tăng mạnh. Năm 2017, VSA dự báo, tăng trưởng ngành thép sẽ đạt khoảng 12%.

### ***Rủi ro tăng vốn nhanh.***

Công ty thực hiện các đợt tăng vốn nhằm phát triển năng lực phù hợp quy mô kinh doanh của Công ty, giúp tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Công ty Việt Phát. Trong năm 2016, Công ty tăng vốn từ 100 tỷ lên 200 tỷ đồng, thu nhập trên một cổ phiếu năm 2016 đạt 1.474 đồng, tăng 168% so với năm 2015. Tính đến thời điểm 30/9/2017 lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu đạt 1,210 đồng/1cp.

Thông thường, việc tăng vốn nhanh sẽ dẫn đến rủi ro về việc pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu. Tuy nhiên, đối với Việt Phát, Công ty đảm bảo tốc độ tăng trưởng lợi nhuận nhờ vào việc mở rộng hoạt động kinh doanh, từ đó giúp thu nhập trên cổ phiếu Công ty được ổn định và tăng trưởng, đảm bảo lợi ích của cổ đông.

### ***Rủi ro mới tham gia thị trường Bất động sản***

Cùng với sự phục hồi của nền kinh tế trong những năm gần đây thị trường bất động sản cả nước nói chung và thị trường bất động sản tại Hải Phòng nói riêng đã có nhiều khởi sắc. Một số tên tuổi lớn đã sở hữu các dự án tại khu vực Hải Phòng và các tỉnh lân cận có thể kể đến là các doanh nghiệp như Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn SunGroup, Tập đoàn BRG, Tập đoàn Him Lam. Việt Phát phải cạnh tranh với các doanh nghiệp Bất động sản lớn kể trên về thị phần. Công ty đang định hướng đến phân khúc thị trường mà nhà đầu tư quan tâm là các dự án trung và cao cấp với quy mô vừa diện tích từ 50m<sup>2</sup> đến 80m<sup>2</sup>. Phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của người địa phương.

### ***Rủi ro tăng giá nhiên liệu***

Chi phí nhiên liệu chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng chi phí của công ty nhưng rất quan trọng. Giá nhiên liệu phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố kinh tế, chính trị trên toàn thế giới và hoàn toàn nằm ngoài sự kiểm soát của công ty. Giá nhiên liệu đã trải qua rất nhiều biến động trong quá khứ. Trong những năm gần đây, giá nhiên liệu liên tục giảm và duy trì ở mức thấp, tuy nhiên không có gì đảm bảo giá nhiên liệu sẽ duy trì ở mức thấp trong những năm tới. Do Việt Phát không có hợp đồng lớn trong lĩnh vực vận tải mà chỉ có các bạn hàng là đối tác lâu năm Công ty cổ phần đại lý vận tải biển Hoàng Long, Công ty TNHH vận tải và thương mại Tuấn Cường, Công ty TNHH Quý Dương Phú Thọ, Công ty TNHH Thương mại Hùng Sơn Phú Thọ, Công ty TNHH Thaco Ngân Hà, Công ty CP Dịch vụ Đường sắt

Hải Phòng, Công ty TNHH vận tải Việt Nhật,... nên để hạn chế sự ảnh hưởng của các biến động này, Việt Phát ký hợp đồng nguyên tắc với các đối tác và giá cả được điều chỉnh phù hợp theo biến động của thị trường.

---

*Cổ đông/ Nhà đầu tư tham khảo thông tin chi tiết tại Bản cáo bạch niêm yết của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương*

---